

Số: 50/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 23 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2026/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị L, năm sinh 1998.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, xã B, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Anh Ngô Văn T, năm sinh 2001.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, xã B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị L và anh Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị L và anh Ngô Văn T nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị Lò Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Yến N, sinh ngày 10/01/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Ngô Văn T có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Yến N mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi cháu Ngô Yến N đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2026 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp

dưỡng, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Cha, M trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, M không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về án phí:* Chị Lò Thị L nhận chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001158 ngày 30/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Lò Thị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Ngô Văn T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 9-Lào Cai (2);
- THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã Xuân Quang, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HSVÀ-VPTA (3).

THẨM PHÁN

Triệu Vĩnh Thái

